

Hướng dẫn lựa chọn môn học cho sinh viên học kỳ 2 năm học thứ 113

Thời gian: 2024/11/15 09:00 đến 2024/12/15 17:00

Đối tượng: Tất cả học sinh trong trường

Môn học: Các môn tự chọn

Hướng dẫn vận hành

1. Nhập hệ thống công việc của trường

- 1.1. Từ trang chủ của trường nhấp vào “Học sinh, phụ huynh” → “Hệ thống quản lý nhà trường” hoặc nhập trực tiếp
URL <https://portal.k12.ntut.edu.tw/> Đi vào.

- 1.2. Hãy chọn theo hệ thống học thuật
"061316 Trường Trung học Phổ thông Thanh niên Đài Trung",
"061B16 Phòng Giáo dục Thường xuyên Trường Trung học Thanh
niên Đài Trung", "061D16 Trường Trung học Phổ thông Thanh niên
Đài Trung (lớp xây dựng luân phiên)", vui lòng chọn "học sinh" cho vai
trò
- 1.3. Số tài khoản là mã số sinh viên gồm 6 chữ số. Đăng nhập lần đầu
tiên. mật khẩu Mặc định là cỡ chữ của CMND (chữ cái tiếng Anh đầu
tiên được viết hoa)
- 1.4. Sau khi đăng nhập lần đầu, vui lòng thay đổi mật khẩu theo yêu cầu

của hệ thống.

- 1.5. Nếu bạn quên mật khẩu, vui lòng nhấp vào "Quên mật khẩu" trên trang đăng nhập. Đặt lại mật khẩu.
2. Sau khi vào hệ thống lựa chọn khóa học, giờ mở cửa hoạt động tình nguyện sẽ được hiển thị. Vui lòng nhấp vào "Sắp xếp ứng dụng khóa học" trên menu bên trái

學生選課系統

您好

登出系統 回主頁

[首頁](#)[課程志願排序](#)[查詢我的課程](#)

選擇課程: 綜合活動

操作說明:
請在下列課程的志願順序欄中填入志願, 再按「送出」鈕

課程資料:

志願順序	學年度	學期	課程名稱	上課時間
0	102	下	日語	五_3 五_4
0	102	下	德語	五_3 五_4
0	102	下	合唱	五_3 五_4

志願順序有效值為1~3 上次送出時間:

送出

- 2.1. Vui lòng duyệt qua các khóa học có sẵn trong menu thả xuống "Chọn khóa học", sau đó nhập một số vào trường "Thứ tự mục đích" (1 là lựa chọn đầu tiên, v.v.) và chọn. Vui lòng không lặp lại số sê-ri.
- 2.2. Gửi xác nhận: Kiểm tra xem nội dung điền có chính xác hay không, Nhấp vào nút "Gửi" để gửi đơn đăng ký của bạn.
3. Truy vấn các khóa học của tôi: Trong menu bên trái của hệ thống chọn khóa học, nhấp vào "Tìm kiếm các khóa học của tôi" để vào trang truy vấn. Hiển thị những khóa học nào có sẵn và thời gian học của các khóa học đó.

學生選課系統

劉奕廷 您好

[登出系統](#) [回主頁](#)

[首頁](#)

[課程志願排序](#)

[查詢我的課程](#)

學年度:102 學期:下 學生:

課名	上課時間
國文I	尚未設定上課時間
英文I	尚未設定上課時間
數學I	四_1 四_2 四_3 四_4
歷史I	尚未設定上課時間
地理I	尚未設定上課時間
公民與社會I	尚未設定上課時間
基礎化學I	尚未設定上課時間
基礎地球科學I	尚未設定上課時間